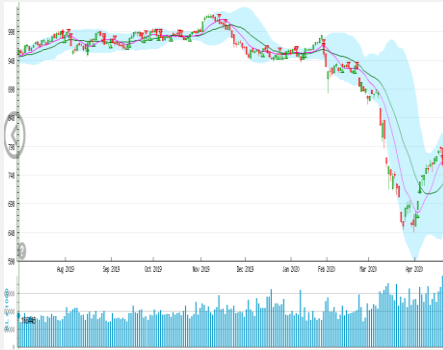


**Vn-index**  
773,91 +0,65% ↑ 195 70 ↓ 143

**XU HƯỚNG DÒNG TIỀN**



Thị trường tăng điểm mạnh vào đầu phiên và suy yếu rõ rệt từ nửa cuối phiên sáng. Những nhóm cổ phiếu đóng vai trò dẫn dắt điểm số như nhóm ngân hàng, nhóm trụ, nhóm chứng khoán đã mất đi đà tăng giá ngắn hạn trong 4-5 phiên giao dịch gần đây. Những nhóm khác như nông nghiệp, dầu khí, dệt may, bất động sản cũng đã quay đầu đi xuống sau quãng thời gian tăng giá khá mạnh. Hiện tại theo chúng tôi quan sát chỉ còn 2 nhóm nhựa và phân bón hưởng lợi trực tiếp từ sự giảm mạnh của giá dầu là còn giữ được xu thế tăng ngắn hạn. Dòng tiền vào thị trường đang có dấu hiệu sụt giảm khi thanh khoản đã sụt giảm 2 phiên gần đây, phiên giao dịch ngày 23/3/2020 chỉ đạt 205 triệu CP đã giảm 31,67% so với mốc 300 triệu cổ phiếu là mức trung bình trong giai đoạn phục hồi từ ngày 06-21/04/2020. Điều này cho thấy dòng tiền lớn đang có dấu hiệu thoát ra, thị trường đối mặt với nguy cơ điều chỉnh với xác suất khá cao.

**Hnx-index**  
106,97 +0,16% ↑ 98 56 ↓ 62

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**



Vnindex tạo gap tăng điểm nhưng cuối phiên lại giảm mạnh, kết phiên tạo cây nến đỏ đặc cho thấy áp lực chốt lời khá lớn ở thời điểm hiện tại. Hiện chỉ số đang đóng cửa ngay đường Ma10 tại ngưỡng 774 điểm. Đây là ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn để duy trì đà tăng điểm cho thị trường. Tuy nhiên với thanh khoản đang có dấu hiệu sụt giảm, xác suất cao thị trường sẽ xuyên thủng ngưỡng hỗ trợ trên. Bộ ba chỉ báo RSI, MFI, MACD cũng quay đầu đi xuống sau chuỗi thời gian đi lên mạnh mẽ cùng cổ thêm cho xu thế giảm điểm.

**CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH**

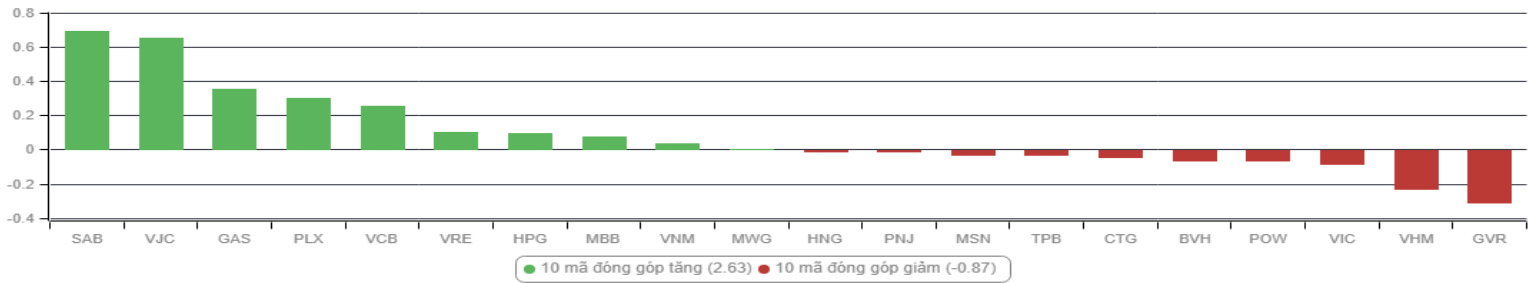
Thị trường nhiều khả năng đã mất đi đà tăng ngắn hạn thiết lập từ ngày 01/04/2020 với sự suy yếu của một số nhóm cổ phiếu và cổ phiếu dẫn dắt hàng đầu. Toàn thị trường chỉ còn khá ít nhóm cổ phiếu còn giữ được đà tăng ngắn hạn như nhóm phân bón và nhựa. Trong khi đó những nhóm còn lại đang đối mặt với nguy cơ điều chỉnh sau chuỗi thời gian tăng nóng. VFS nhận định thị trường ở thời điểm hiện tại đối mặt với rủi ro giảm điểm với xác suất lớn hơn. Do đó nhà đầu tư nên canh những nhịp hồi phục để hạ dần tỷ trọng đưa tài khoản về trạng thái an toàn.

Với tình hình nền kinh tế cũng như TTCK năm 2020 gặp khá nhiều rủi ro và biến động, nhà đầu tư nên lựa chọn nắm giữ danh mục có triển vọng trong dài hạn với những tiêu chí như ngành nghề triển vọng, tài sản lớn, doanh thu, lợi nhuận tăng trưởng ổn định, cổ tức tiền mặt cao, ít vay nợ và tích trữ lượng tiền mặt đủ lớn để mua thêm mỗi khi thị trường giảm điểm mạnh. Danh mục chúng tôi khuyến nghị gồm có PHR, NTC, SZL, CTR, MFS, SJS, VGG, VEA, VGG, ABI, VTP.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

*Analyst: Nguyễn Thế Việt. Email: Viet.nguyen@Vfs.com.vn*

### DANH MỤC ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VNINDEX



### DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
63	DPM	15,3	13,95	17/04/2020	18	13				

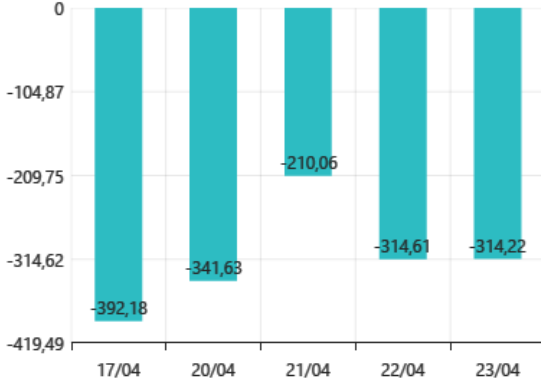
**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9.7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG	-	5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGTT	-	8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt

42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
50	MSN		75,5	09/08/2019	85	67,5	70,5	29/11/2019	-7%	Đã chốt
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn
52	FPT		52,8	20/08/2019	60	47	56,5	29/11/2019	+7%	Đã chốt
55	ABI		30,5	7/11/2019	75,8	27			-	Loại khỏi danh mục do thanh khoản không đáp ứng các giao dịch ngắn hạn
53	SIP	87,3	92	25/09/2019	130	80	80	31/01/2020	-13%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
57	PHR	34,15	38,5	02/01/2020	51	34	34	03/02/2020	-11,6%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
58	SZL	40	39	16/01/2020	46	37	37	31/01/2020	-5,12%	Đã chốt do chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
59	BSR	-	7,9	09/01/2020	10	7,2	8,5	22/01/2020	+8%	Đã chốt
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ
56	VTP	120	113	18/12/2019	140	107	107	12/03/2020	-5,3%	Chạm điểm cắt lỗ
60	STB	12,25	10,2	10/01/2020	12	9	10,4	13/03/2020	+4,85%	Đã chốt do tình hình thị trường chung rất xấu
61	CSV	21,25	21,1	21/01/2020	26	19	19	12/03/2020	-9,95%	Chạm điểm cắt lỗ
62	HBC	9,13	10,1	27/02/2020	12	9	9,1	11/03/2020	-9,9%	Chạm điểm cắt lỗ
54	NTC	166,8	157	15/10/2019	193	148	148	12/03/2020	-5,7%	Chạm điểm cắt lỗ

**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**

Giao dịch NĐTNN 7 ngày gần nhất



Giá trị mua ròng (Tỷ VNĐ)



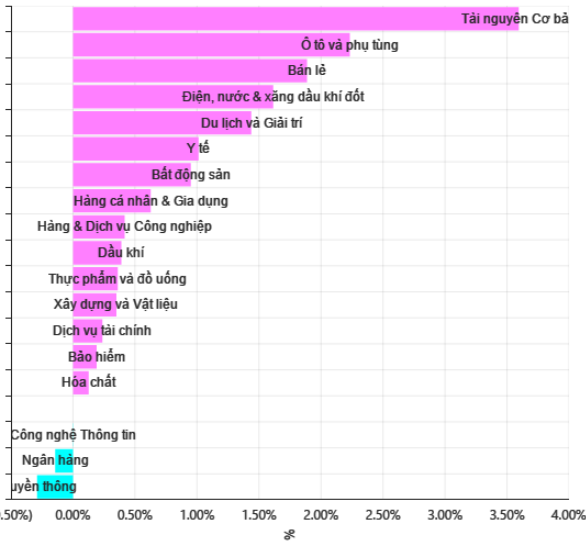
**Thêm dự báo gây sốc, giá vàng lên 113 triệu đồng/lượng**

Ông Ole Hansen, người đứng đầu chiến lược hàng hóa tại Ngân hàng Saxo (Đan Mạch) đưa ra dự báo giá vàng lên 4.000 USD/ounce về dài hạn. Quy đổi theo giá USD Vietcombank hiện nay tương đương 113 triệu đồng/lượng.

Theo Ole Hansen, người đứng đầu chiến lược hàng hóa tại Ngân hàng Saxo, vàng duy trì mức giá 1.700 USD/ounce trong phần lớn thời gian còn lại của năm, tăng lên 1.800 USD/ounce vào cuối năm và đạt mức cao kỷ lục vào năm 2021 trên 4.000 USD/ounce.

Ông Hansen nói rằng các nhà đầu tư vẫn chưa hiểu đầy đủ về tác động của các ngân hàng trung ương và các hành động của chính phủ trên khắp thế giới sẽ có trên thị trường tài chính trong vòng 6 đến 12 tháng nữa. Mối đe dọa của suy thoái kinh tế toàn cầu và giá dầu tiêu cực sẽ kiểm soát áp lực lạm phát, điều này có thể hạn chế giá vàng trong thời gian tới, Hansen nói. Tuy nhiên, tương lai vàng có vẻ đặc biệt tươi sáng trong dài hạn khi nỗi lo lạm phát tăng lên do lượng thanh khoản tiền khổng lồ đã tràn ngập thị trường trong tháng vừa qua.

**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**Dầu WTI vọt gần 20% khi căng thẳng Mỹ - Iran leo thang**

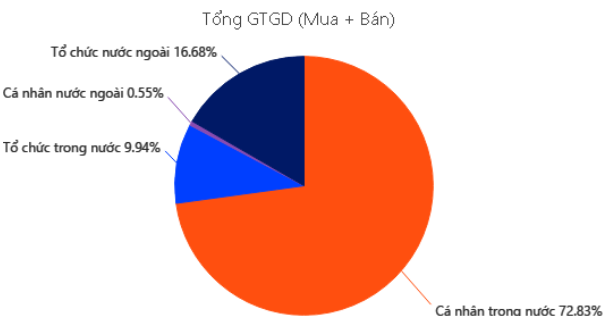
Các hợp đồng dầu thô tương lai tăng mạnh vào ngày thứ Năm (23/04), với mối đe dọa xung đột giữa Mỹ và Iran cùng với những dấu hiệu về cắt giảm sản lượng đã nâng giá dầu WTI vọt gần 20%, MarketWatch đưa tin. Dầu nói rộng đã leo dốc từ phiên trước đó sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump hôm thứ Tư (22/04) tweet rằng ông đã “chi thị Hải quân Mỹ bắn hạ và tiêu diệt bất kỳ và tất cả pháo hạm Iran nếu họ công kích tàu của chúng tôi trên biển”.

Dầu đã chịu sức ép rất lớn khi thỏa thuận của Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC) cùng với các nhà sản xuất dầu chủ chốt khác không thể kim hãm đà sụt giảm giá trị của dầu trong bối cảnh dịch COVID-19 làm tổn hại đến nhu cầu dầu.

Trên hết, các nhà sản xuất đang cạn kiệt không gian lưu trữ dầu, một thực tế cũng góp phần gây áp lực lên giá dầu.

“Những đe dọa của Tổng thống Mỹ Donald Trump về tiêu diệt các pháo hạm Iran nếu công kích tàu hải quân Mỹ đã thúc đẩy khả năng tái căng thẳng ở Trung Đông, một khu vực sản xuất dầu quan trọng, mà nhà đầu tư luôn hiểu rằng sản lượng và xuất khẩu sẽ giảm ở khu vực này nếu mọi thứ leo thang”, Bjornar Tonhaugen, Giám đốc thị trường dầu mỏ tại Rystad Energy, nhận định.

**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VND)
04/23/2020	<b>VN30F2005</b>	-1.16%	691.00	696.00	678.90	678.90	260,194	17,868.08
04/23/2020	<b>VN30F2006</b>	-0.83%	683.50	688.00	671.50	673.00	722	49.08
04/23/2020	<b>VN30F2009</b>	-1.02%	683.00	686.10	671.10	671.10	111	7.55
04/23/2020	<b>VN30F2012</b>	-0.03%	682.60	686.00	673.30	679.00	72	4.90

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>PAC</b>	21,40	+1,40/+7,00%	337.72		<b>DTA</b>	4,92	-0,37/-6,99%	14.75	
<b>TCR</b>	3,52	+0,23/+6,99%	10		<b>TVB</b>	10,65	-0,80/-6,99%	1.172.460	
<b>QCG</b>	6,74	+0,44/+6,98%	1.357.730		<b>HRC</b>	28,85	-2,15/-6,94%	900	
<b>SAV</b>	8,45	+0,55/+6,96%	660		<b>DRH</b>	4,98	-0,37/-6,92%	1.188.940	
<b>CAV</b>	63,10	+4,10/+6,95%	16.83		<b>CMV</b>	14,90	-1,10/-6,88%	1.23	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>SPP</b>	0,60	+0,10/+20,00%	573.6		<b>KVC</b>	0,70	-0,10/-12,50%	224.2	
<b>BII</b>	0,70	+0,10/+16,67%	555.4		<b>PVX</b>	0,80	-0,10/-11,11%	1.716.500	
<b>VIG</b>	0,80	+0,10/+14,29%	1.037.800		<b>VC7</b>	5,40	-0,60/-10,00%	3.2	
<b>BED</b>	35,20	+3,20/+10,00%	200		<b>EBA</b>	14,40	-1,60/-10,00%	36.1	
<b>MCF</b>	9,90	+0,90/+10,00%	100		<b>SAF</b>	53,40	-5,90/-9,95%	500	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VND)
<b>HPG</b>	21,60	+0,80/+3,85%		25.170.820	<b>VNM</b>	96,10	-1,40/-1,44%		-91.092.890
<b>VHM</b>	66,60	+1,20/+1,83%		20.152.780	<b>VRE</b>	24,10	+0,55/+2,34%		-50.672.530
<b>HCM</b>	16,90	+0,15/+0,90%		7.455.560	<b>HDB</b>	20,60	-0,20/-0,96%		-29.965.090
<b>MSN</b>	58,20	0,00/0,00%		2.925.450	<b>VCB</b>	69,20	-0,10/-0,14%		-28.751.770
<b>HQC</b>	1,12	+0,01/+0,90%		2.422.800	<b>VPB</b>	19,90	-0,30/-1,49%		-26.801.040

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

-----  
----  
**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.